

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

SỔ GIÁO ÁN
LÝ THUYẾT

Môn học: **DUNG SAI - VẼ KỸ THUẬT**

Lớp: **25C1 – CNO1** Khoá: **2025**

Họ và tên giảng viên: **DƯƠNG THỊ HỒNG**

Năm học: **2025 - 2026 (học kỳ II)**

Giáo án số: 01

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 1: **TRÌNH BÀY BẢN VẼ KỸ THUẬT THEO TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

Thực hiện ngày 05 tháng 03 năm 2026

Tên bài: **1.1. Vật liệu vẽ (1t)**

1.2. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ (3t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về tiêu chuẩn bản vẽ, các loại dụng cụ vẽ, phương pháp lựa chọn, sử dụng các dụng cụ và vật liệu vẽ.
- Lựa chọn, sử dụng được các dụng cụ và vật liệu vẽ.
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học: Thời gian: 10 phút

- Nhắc nhở và giao nhiệm vụ cho SV.
- Chia nhóm để chuẩn bị báo cáo cho các tuần tới.

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Để lập các bản vẽ kỹ thuật cần phải có vật liệu và dụng cụ vẽ riêng. Biết cách sử dụng và sử dụng thành thạo các dụng cụ vẽ là điều kiện đảm bảo chất lượng bản vẽ và nâng cao hiệu xuất công tác.	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 1.1. Vật liệu vẽ 1.2. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ 1.2.1. Khổ giấy 1.2.2. Khung vẽ và khung tên 1.2.2.1. Khung vẽ 1.2.2.2. Khung tên	- GV: Đặt vấn đề. - GV: Đàm thoại, thuyết trình kết	- SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập.	165 40 20 20

Giáo án số: 02

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 1: TRÌNH BÀY BẢN VẼ KỸ THUẬT THEO TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

Thực hiện ngày 12 tháng 03 năm 2026

Tên bài: **1.2. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ (tt-3t).**
1.3. Trình tự lập bản vẽ (1t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về tiêu chuẩn bản vẽ, các loại dụng cụ vẽ, phương pháp lựa chọn, sử dụng các dụng cụ và vật liệu vẽ.
- Lựa chọn, sử dụng được các dụng cụ và vật liệu vẽ.
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> <i>Trình chiếu 1 bản vẽ kỹ thuật</i>	Đặt vấn đề	Quan sát, tư duy	5
2	<u>Giảng bài mới</u> <i>(Đề cương bài giảng)</i> 1.2. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ 1.2.5. Chữ và số 1.2.5.1. Khổ chữ 1.2.5.2. Kiểu chữ 1.2.6. Kích thước trên bản vẽ 1.2.6.1. Quy định chung 1.2.6.2. Đường kích thước 1.2.6.3. Đường dóng 1.2.6.4. Mũi tên 1.2.6.5. Chữ số kích thước 1.2.7. Các dấu hiệu và kí hiệu 1.2.7.1. Đường kính 1.2.7.2. Bán kính 1.2.7.3. Hình cầu 1.2.7.4. Hình vuông 1.2.7.5. Độ dài cung tròn	- GV: chọn nhóm báo cáo - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trà lời câu hỏi của GV	162 30 22 20

	1.3. Trình tự lập bản vẽ Áp dụng			30 60
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết nội dung chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 1.2.5.1. Khổ chữ Xem lại mục 1.2.6. Kích thước trên bản vẽ		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - <i>Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	--

Tp. HCM, ngày 05 tháng 03 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 03

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 2: **HÌNH CHIẾU VUÔNG GÓC.**

Thực hiện ngày 19 tháng 03 năm 2026

Tên bài: **2.1. Các phép chiếu (2t)**

2.2. Hình chiếu của điểm, đường thẳng và mặt phẳng (2t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Hiểu và vẽ được hình chiếu vuông góc của điểm, đường, mặt phẳng;
- Vẽ được hình chiếu của các khối hình học cơ bản;
- Vẽ được các hình chiếu của các khối hình đơn giản;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> - Trong tự nhiên, bóng của vật thể được chiếu từ một nguồn sáng lên mặt đất hay mặt tường cho ta khái niệm về phép chiếu. Con người đã dùng nguyên lý của phép chiếu để biểu diễn hình dạng của vật thể lên mặt phẳng. - Có hai loại phép chiếu : Xuyên tâm và song song.	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 2.1. Các phép chiếu 2.1.1. Phép chiếu xuyên tâm 2.1.2. Phép chiếu song song 2.1.3. Phương pháp các hình chiếu vuông góc 2.2. Hình chiếu của điểm, đường thẳng, mặt phẳng	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV	162 20 20 22

	2.2.1. Hình chiếu đường thẳng ở vị trí bất kỳ với 3 mặt phẳng chiếu 2.2.2. Hình chiếu của mặt phẳng ở vị trí bất kỳ với mặt phẳng chiếu <i>Ví dụ và Áp dụng</i>	hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	Trả lời câu hỏi của GV	30 20 50
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 2.1.3. Phương pháp các hình chiếu vuông góc Xem lại mục 2.2.2. Hình chiếu của mặt phẳng ở vị trí bất kỳ với MP chiếu		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - <i>Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	--

Tp. HCM, ngày 12 tháng 03 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 04

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 2: **HÌNH CHIẾU VUÔNG GÓC.**

Thực hiện ngày 26 tháng 03 năm 2026

Tên bài: **2.3. Hình chiếu của khối hình học (4t)**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Hiểu và vẽ được hình chiếu vuông góc của điểm, đường, mặt phẳng;
- Vẽ được hình chiếu của các khối hình học cơ bản;
- Vẽ được các hình chiếu của các khối hình đơn giản;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Lấy ví dụ kim tự tháp để hình dung hình chiếu	Dẫn nhập	Lắng nghe và tư duy	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 2.3. Hình chiếu của khối hình học 2.3.1. Khối đa diện 2.3.2. Khối tròn 2.3.3. Kích thước của khối hình học	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 30 30 30 32
	<u>Áp dụng</u>			40
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5

4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 2.1.3. Phương pháp các hình chiếu vuông góc Xem lại mục 2.2.2. Hình chiếu của mặt phẳng ở vị trí bất kì với MP chiếu	5
---	--------------------------------	---	---

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

Tp. HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2026

Trưởng bộ môn

Giảng viên



VŨ QUANG KHẢI



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 05

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 3: **BIỂU DIỄN CỦA VẬT THỂ**

Thực hiện ngày 02 tháng 04 năm 2026

Tên bài: **3.1. Hình chiếu (2t)**
3.2. Hình cắt (2t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được các loại hình biểu diễn vật thể và quy ước vẽ;
- Biểu diễn được vật thể ;
- Vẽ được biểu diễn của vật thể một cách hợp lý, đọc được bản vẽ, phát hiện được sai sót trên bản vẽ đơn giản;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> - Hình chiếu của vật thể là hình biểu diễn các phần thấy của vật thể đối với người quan sát. Các phần khuất thể hiện bằng nét đứt để giảm số lượng hình biểu diễn. - Vật thể để chiếu được đặt sao cho các bề mặt của nó song song với mặt phẳng chiếu, nhằm phản ánh được hình dạng thật của các bề mặt đó, các hình chiếu phải giữ đúng vị trí sau khi trải các mặt phẳng chiếu trùng với mặt phẳng bản vẽ.	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Để cương bài giảng</i>) 3.1. Hình chiếu 3.1.1. Hình chiếu cơ bản 3.1.2. Hình chiếu phụ			162 15 15

	3.1.3. Hình chiếu riêng phần 3.1.4. Cách vẽ HC vật thể 3.1.5. Cách ghi kích thước của vật thể 3.1.6. Đọc bản vẽ hình chiếu vật thể 3.2. Hình cắt 3.2.1. Khái niệm về hình cắt 3.2.2. Các loại hình cắt <u>Áp dụng.</u>	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	20 20 10 22 30 30
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 3.1.6. Đọc bản vẽ hình chiếu vật thể Xem lại mục 3.2.3. Qui định chung về hình cắt		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế -Nguyễn Văn Tuấn - <i>Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

Tp. HCM, ngày 26 tháng 03 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 06

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 3: **BIỂU DIỄN CỦA VẬT THỂ**

Thực hiện ngày 09 tháng 04 năm 2026

Tên bài: **3.2. Hình cắt (tt-4t).**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được các loại hình biểu diễn vật thể và quy ước vẽ;
- Biểu diễn được vật thể ;
- Vẽ được biểu diễn của vật thể một cách hợp lý, đọc được bản vẽ, phát hiện được sai sót trên bản vẽ đơn giản;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Chiếu hình minh họa về mặt cắt	Dẫn nhập	Lắng nghe	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 3.2 Hình cắt 3.2.2. Các loại hình cắt (tt) 3.2.3. Qui định chung về hình cắt <i>Áp dụng.</i>	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 50 32 80
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5

4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 4.2.2.2.4. Hình cắt kết hợp hình chiếu Xem lại mục 4.2.3. Qui định chung về hình cắt	5
---	--------------------------------	---	---

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

Tp. HCM, ngày 02 tháng 04 năm 2026

Trưởng bộ môn

Giảng viên



VŨ QUANG KHẢI



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 07

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 3: **BIỂU DIỄN CỦA VẬT THỂ**

Thực hiện ngày 16 tháng 04 năm 2026

Tên bài: **3.3. Mặt cắt (3t)**
Kiểm tra (1t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được các loại hình biểu diễn vật thể và quy ước vẽ;
- Biểu diễn được vật thể ;
- Vẽ được biểu diễn của vật thể một cách hợp lý, đọc được bản vẽ, phát hiện

được sai sót trên bản vẽ đơn giản;

- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, nghiêm túc, sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Chiếu hình minh họa về mặt cắt	Dẫn nhập	Lắng nghe	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 3.3. Mặt cắt 3.3.1. Các loại mặt cắt 3.3.1.1. Mặt cắt rời 3.3.1.2. Mặt cắt chập 3.3.2. Quy định về mặt cắt Áp dụng. Kiểm tra.	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 30 37 50 45

3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 3.3.1.1. Mặt cắt rời Xem lại mục 3.3.2. Qui định về mặt cắt		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPỐNXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật</i> (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp), NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập về kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí</i>, Tập 1, Tập 2, NXB Giáo Dục, 2004.
--	--

Tp. HCM, ngày 09 tháng 04 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 08

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 4: **HÌNH CHIẾU TRỰC ĐO.**

Thực hiện ngày 23 tháng 04 năm 2026

Tên bài: **4.1. Khái niệm về hình chiếu trực đo (2t)**

4.2. Phân loại hình chiếu trực đo thường dùng (2t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được khái niệm về hình chiếu trực đo và phương pháp vẽ hình chiếu trực đo của vật thể.
- Dụng được hình chiếu trực đo xiên cân và hình chiếu trực đo vuông góc đều của vật thể.
- Tư duy, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

Nhận xét bài kiểm tra

II. Thực hiện bài học:

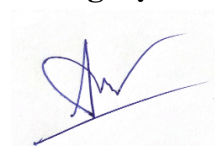
T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> - Các hình chiếu vuông góc là các hình chiếu hai chiều, tuy chúng thể hiện chính xác hình dạng và kích thước các mặt của vật thể, song hình vẽ thiếu tính lập thể. Làm cho người đọc bản vẽ khó hình dung hình dạng của vật thể đó. Để khắc phục nhược điểm trên trong vẽ kỹ thuật cho phép dùng hình chiếu trực đo là hình ba chiều để bổ sung cho các hình chiếu vuông góc. - Hình chiếu trực đo được vẽ bằng phép chiếu song song, thể hiện đồng thời trên một hình biểu diễn ba chiều của vật thể nên hình vẽ có tính lập thể.	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u>			162

	(<i>Đề cương bài giảng</i>) 4.1. Khái niệm về hình chiếu trục đo 4.1.1. Nội dung phương pháp hình chiếu trục đo 4.1.2. Hệ số biến dạng. 4.2. Phân loại hình chiếu trục đo thường dùng 4.2.1. Hình chiếu trục đo xiên góc cân 4.2.2. Hình chiếu trục đo vuông góc đều <u>Áp dụng</u>	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV: Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	25 25 30 30 52
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 4.2.2. Hình chiếu trục đo vuông góc đều Xem lại mục 4.3. Cách dựng hình chiếu trục đo		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (<i>Hà Quân dịch</i>). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - <i>Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

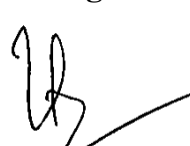
Tp. HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 09

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 4: **HÌNH CHIẾU TRỰC ĐO.**

Thực hiện ngày 30 tháng 04 năm 2026

Tên bài: **4.3. Cách dựng hình chiếu trực đo (4t)**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được khái niệm về hình chiếu trực đo và phương pháp vẽ hình chiếu trực đo của vật thể.
- Dựng được hình chiếu trực đo xiên cân và hình chiếu trực đo vuông góc đều của vật thể.
- Tư duy, cẩn thận, nghiêm túc, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Ví dụ minh họa về hình chiếu trực đo	Dẫn nhập	Lắng nghe	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 4.3. Cách dựng hình chiếu trực đo <i>Ví dụ và Áp dụng</i>	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV: Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 50 112
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 4.2.2. Hình chiếu trực đo vuông góc đều		5

		Xem lại mục 4.3. Cách dựng hình chiếu trực đo	
--	--	--	--

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

Tp. HCM, ngày 23 tháng 04 năm 2026

Trưởng bộ môn

Giảng viên



VŨ QUANG KHẢI



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 10

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 5: **VẼ QUI ƯỚC CÁC MỐI GHÉP CƠ KHÍ.**

Thực hiện ngày 07 tháng 05 năm 2026

Tên bài: **5.1. Ren và mối ghép ren (4t)**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được khái niệm về các loại mối ghép và cách vẽ quy ước các mối ghép;

- Đọc và vẽ được bản vẽ của các chi tiết có các mối ghép;

- Có ý thức trách nhiệm, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Trong máy móc và thiết bị hiện nay có một số chi tiết được tiêu chuẩn hoá như bu lông, đai ốc, vít, chốt,... chúng được gọi là các chi tiết tiêu chuẩn. Các chi tiết tiêu chuẩn này có kết cấu và kích thước được tiêu chuẩn hoá,... chúng được vẽ theo qui ước đơn giản và ký hiệu theo các tiêu chuẩn về bản vẽ kỹ thuật.	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 5.1. Ren và mối ghép ren 5.1.1. Sự hình thành ren 5.1.2. Các yếu tố của ren 5.1.3. Các loại ren tiêu chuẩn thường dùng 5.1.4. Cách vẽ quy ước ren 5.1.5. Cách ký hiệu các loại ren 5.1.6. Đo ren 5.1.7. Các chi tiết ghép có ren 5.1.8. Vòng đệm	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV	162 15 15 20 15 15 10 10 10

	5.1.9. Các mối ghép ren	hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	Trả lời câu hỏi của GV	15
	<i>Áp dụng</i>			37
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 5.1.4. Cách vẽ quy ước ren Xem lại mục 5.1.9. Các mối ghép ren		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

Tp. HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 11

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 5: **VẼ QUI ƯỚC CÁC MỐI GHÉP CƠ KHÍ.**

Thực hiện ngày 14 tháng 05 năm 2026

Tên bài: **5.2. Mỗi ghép bằng then, then hoa, chốt (3t)**
Kiểm tra (1t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được khái niệm về các loại mối ghép và cách vẽ quy ước các mối ghép;
- Đọc và vẽ được bản vẽ của các chi tiết có các mối ghép;
- Có ý thức trách nhiệm, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Chiếu mối ghép then trên trục để dẫn nhập vào bài	Trình bày, đặt câu hỏi	Tư duy trả lời	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 5.2. Mỗi ghép bằng then, then hoa , chốt 5.2.1. Mỗi ghép bằng then 5.2.1.1. Then bằng 5.2.1.2. Then vát 5.2.1.3. Then bán nguyệt 5.2.2. Mỗi ghép bằng then hoa 5.2.2.1. Khái niệm 5.2.2.2. Vẽ qui ước 6.2.3. Ghép bằng chốt Áp dụng Kiểm tra	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 10 10 10 10 10 10 7 40 45
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5

4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 5.2.1.1. Then bằng Xem lại mục 5.2.2.2. Vẽ qui ước	5
---	--------------------------------	---	---

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	---

Tp. HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 12

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 6: **BÁNH RĂNG - LÒ XO.**

Thực hiện ngày 21 tháng 05 năm 2026

Tên bài: **6.1. Các thông số của bánh răng (4t)**

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được phương pháp vẽ quy ước bánh răng theo TCVN 13-78 và lò xo theo TCVN14-78.

- Vẽ được quy ước bánh răng và lò xo.

- Có ý thức trách nhiệm, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

Nhận xét bài kiểm tra

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> - Bánh răng là chi tiết thông dụng, dùng để truyền động lực và truyền chuyển động quay từ trục này sang trục kia, có thể thay đổi vận tốc quay và hướng chuyển động. - Lò xo là chi tiết giữ trữ năng lượng dùng để giảm xóc, ép chặt, đo lực,	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 6.1. Các thông số của bánh răng.	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 40 40 30
	<i>Áp dụng</i>			52

3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 6.1. Các thông số của bánh răng.		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPỐNXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập về kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	--

Tp. HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Giáo án số: 13

Thời gian thực hiện: 180 phút.

Tên chương 6: **BÁNH RĂNG - LÒ XO.**

Thực hiện ngày 28 tháng 05 năm 2026

Tên bài: **6.2. Quy ước vẽ bánh răng trụ (1t)**

6.3. Quy ước vẽ lò xo (3t)

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được phương pháp vẽ quy ước bánh răng theo TCVN 13-78 và lò xo theo TCVN14-78.

- Vẽ được quy ước bánh răng và lò xo.

- Có ý thức trách nhiệm, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Trình chiếu bản vẽ bánh răng	Đặt câu hỏi, dẫn nhập	Quan sát, trả lời	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 6.2. Quy ước vẽ bánh răng trụ. 6.3. Quy ước vẽ lò xo 6.3.1. Công dụng 6.3.2. Phân loại 6.3.2.1. Lò xo xoắn ốc 6.3.2.2. Lò xo xoáy phẳng 6.3.2.3. Lò xo nhíp 6.3.2.4. Lò xo đĩa 6.3.2. Quy ước vẽ lò xo <u>Áp dụng</u>	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV: Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	162 30 30 10 10 10 5 7 60
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 6.2. Quy ước vẽ bánh răng trụ.		5

Nguồn
tài liệu
tham
khảo

- [1]. I.X.VU'SNEPỒNXKI (Hà Quân dịch). *Vẽ Kỹ Thuật*, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986.
- [2]. Phạm Thị Hoa. *Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật* (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp), NXB Hà Nội, 2005.
- [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. *Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng*, NXB Giáo Dục, 2007.
- [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. *Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề*, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005.
- [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập về kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006.
- [6]. Trần Hữu Quế. *Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2*, NXB Giáo Dục, 2004.

Tp. HCM, ngày 21 tháng 05 năm 2026

Trưởng bộ môn



VŨ QUANG KHẢI

Giảng viên



DƯƠNG THỊ HỒNG

Tên bài: **7.1. Bản vẽ chi tiết (4t)****Mục tiêu của bài:**

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Tách được các chi tiết từ bản vẽ lắp;
- Vẽ được bản vẽ lắp từ các chi tiết của nó;
- Cẩn thận, nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ôn định lớp học:

Thời gian: 3 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> - Bản vẽ chi tiết gồm có hình vẽ của chi tiết và những số liệu cần thiết để chế tạo và kiểm tra.	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Để cương bài giảng</i>) 7.1. Bản vẽ chi tiết 7.1.1. Nội dung của bản vẽ chi tiết 7.1.2. Hình biểu diễn của chi tiết 7.1.3. Một số qui ước vẽ đơn giản 7.1.4. Kích thước của chi tiết 7.1.5. Cách ghi kích thước 7.1.6. Cách đọc bản vẽ chi tiết Bài tập áp dụng 7.2. Bản vẽ lắp 7.2.1. Nội dung của bản vẽ lắp 7.2.2. Các qui ước biểu diễn trên bản vẽ lắp 7.2.3. Biểu diễn một số kết cấu trên bản vẽ lắp	- GV: cho nhóm SV báo cáo đầu giờ - GV: Đặt vấn đề. - GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint - Giao bài	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập. - SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trà lời câu hỏi của GV - Vẽ trên giấy A4	162 10 10 10 5 5 5 36 10 10 10

	7.2.4. Đọc bản vẽ lắp 7.2.4.1. Yêu cầu đọc bản vẽ lắp 7.2.4.2. Đọc bản vẽ lắp theo trình tự	- GV:Đàm thoại, thuyết trình kết hợp với ví dụ minh họa. Trình chiếu powerpoint		25 26
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 7.1.2. Hình biểu diễn của chi tiết Xem lại mục 7.2.4. Đọc bản vẽ lắp		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp)</i>, NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế -Nguyễn Văn Tuấn - Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	--

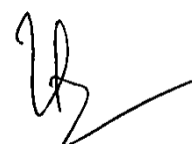
Tp. HCM, ngày 28 tháng 05 năm 2026

Trưởng bộ môn

Giảng viên



VŨ QUANG KHẢI



DƯƠNG THỊ HỒNG

Tên bài: **8.1. Các khái niệm cơ bản về dung sai lắp ghép.**

8.2. Hệ thống dung sai lắp ghép trụ tròn.

8.3. Sai lệch hình dáng và vị trí bề mặt.

8.4. Độ nhám bề mặt.

Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được bản chất và lợi ích của tính lắp lẫn
- Trình bày được các khái niệm cơ bản về kích thước và dung sai
- Trình bày được điều kiện của một lắp ghép
- Vẽ được sơ đồ của các mối lắp ghép
- Có ý thức trách nhiệm, chủ động học tập.

Đồ dùng và phương tiện dạy học:

Bảng, phấn, giáo án, giáo trình, máy chiếu.

I. Ổn định lớp học:

Thời gian: 5 phút

II. Thực hiện bài học:

T T	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của người học	
1	<u>Dẫn nhập</u> Trong một bản vẽ ngoài kích thước, còn có rất nhiều yêu cầu khác nữa như: yêu cầu kỹ thuật, dung sai kích thước, sai lệch hình dáng, vị trí bề mặt. . . .	Thuyết trình – Diễn giải	Lắng nghe để tiếp thu	5
2	<u>Giảng bài mới</u> (<i>Đề cương bài giảng</i>) 8.1. Các khái niệm cơ bản về dung sai lắp ghép. 8.1.1. Khái niệm về tính lắp lẫn trong chế tạo máy. 8.1.2. Khái niệm về kích thước, sai lệch giới hạn và dung sai. 8.1.3. Khái niệm về lắp ghép. 8.2. Hệ thống dung sai lắp ghép trụ tròn. 8.2.1. Các khái niệm cơ bản. 8.2.2. Hệ thống dung sai lắp ghép.	- GV: chọn nhóm báo cáo - Thuyết trình và đặt câu hỏi.	- SV: báo cáo - SV: Lắng nghe, ghi chép bài, làm bài tập.	160 40 40

	8.2.3. Cách ghi dung sai trên bản vẽ. 8.3. Sai lệch hình dáng và vị trí bề mặt. 8.3.1. Sai lệch hình dáng. 8.3.2. Sai lệch vị trí bề mặt. 8.3.3. Cách ghi ký hiệu sai lệch hình dáng và vị trí bề mặt trên bản vẽ. 8.3.4. Cách ghi lớp phủ bề mặt. 8.4. Độ nhám bề mặt. 8.4.1. Các thông số đánh giá độ nhám bề mặt. 8.4.2. Các cấp độ nhám. 8.4.3. Liên hệ giữa trị số dung sai và độ nhám bề mặt. 8.4.4. Ghi ký hiệu độ nhám bề mặt trên bản vẽ.	- Diễn giải. - Trình chiếu Powerpoint. - Hướng dẫn và làm mẫu.	- SV: tham gia thảo luận, trao đổi với GV Trả lời câu hỏi của GV	40 40
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài</u> Tổng kết ND chính của bài	Thuyết minh	Trả lời câu hỏi về nội dung chính	5
4	<u>Hướng dẫn tự học</u>	Xem lại mục 7.1.2. Hình biểu diễn của chi tiết Xem lại mục 7.2.4. Đọc bản vẽ lắp		5

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	[1]. I.X.VU'SNEPÔNXXKI (Hà Quân dịch). <i>Vẽ Kỹ Thuật</i>, NXB Công Nhân Kỹ Thuật Hà Nội, 1986. [2]. Phạm Thị Hoa. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật</i> (dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp), NXB Hà Nội, 2005. [3]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Giáo Trình Vẽ Kỹ Thuật sách dùng cho các trường đào tạo hệ cao đẳng</i>, NXB Giáo Dục, 2007. [4]. PGS. Trần Hữu Quế - GVC. Nguyễn Văn Tuấn. <i>Vẽ Kỹ Thuật giáo trình dạy nghề</i>, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2005. [5]. Trần Hữu Quế - Nguyễn Văn Tuấn - <i>Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXBGD 2006. [6]. Trần Hữu Quế. <i>Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Tập 2</i>, NXB Giáo Dục, 2004.
--	--

Tp. HCM, ngày 04 tháng 06 năm 2026

Trưởng bộ môn

Giảng viên



VŨ QUANG KHẢI



DƯƠNG THỊ HỒNG